

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43/2022/HS-ST**

Ngày: 12/7/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Phước Mãng.

Ông Hoàng Hữu Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo.

**Nguyễn Xuân D;** Sinh năm: 1992; Tại: Tỉnh Vĩnh Long; Thường trú: Tổ 13, ấp TM, xã TL, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long; Chỗ ở: 264/18/34 đường PNL, khu 2, phường HT, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân L1 và bà: Nguyễn Đặng Quý L2; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 04/4/2002.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**- Bị hại:**

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn TY; Địa chỉ: 229-231 đường số 26, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật của Công ty:* Ông Lưu T; Sinh năm: 1984 - Là Giám đốc Công ty.

(có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Ông Nguyễn Quốc K; Sinh năm: 1999; Thường trú: 369/TN xã BT, huyện BT, tỉnh Bến Tre; Tạm trú: 225-227-229-231 đường số 26, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.  
(vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/11/2021, Nguyễn Xuân D được ông Lưu T - Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn TY (gọi tắt là Khách sạn TY) tại địa chỉ 229-231 đường số 26, Phường J, Quận F ký hợp đồng tuyển dụng vào làm nhân viên dọn phòng tại khách sạn. Đến tháng 12/2021, D được ông T điều chuyển làm nhân viên lễ tân của khách sạn với nhiệm vụ là nhận khách đến thuê phòng, nhận tiền bàn giao từ ca trực trước, thu tiền khi khách trả phòng và quản lý tiền thu được trong ca trực, sau đó bàn giao toàn bộ tiền lại cho ca trực sau. Thời gian làm việc của ca trực từ 07 giờ 30 phút ngày hôm trước đến 07 giờ 30 phút ngày hôm sau.

Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 17/01/2022, D bắt đầu ca trực và nhận 17.000.000 đồng của ca trực trước do ông Nguyễn Quốc K bàn giao. Đến 16 giờ cùng ngày, D nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của khách sạn đang để trong ngăn tủ của quầy lễ tân do D đang quản lý nên đã mở ngăn tủ lấy 5.500.000 đồng. Sau đó, D gọi điện thoại nhờ một người bạn tên H (không rõ lai lịch) đến lấy 5.500.000 đồng để nạp vào ví MoMo của D để D mua số đề, nhưng sau khi nhận tiền, H đã tắt điện thoại, D không liên lạc được. Đến 04 giờ ngày 18/01/2022, sắp đến giờ phải bàn giao tiền cho ca trực sau mà không có tiền bù vào nên D tiếp tục đi vào ngăn tủ của quầy lễ tân rút một sấp tiền khoảng hơn 35.000.000 đồng cất vào trong hai túi quần D đang mặc rồi bỏ trốn lên Bình Dương.

Về phía ông Lưu T, sau khi phát hiện thấy mất tiền liền đối chiếu sổ quản lý trên hệ thống máy vi tính của khách sạn đã xác định số tiền bị mất là 41.397.000 đồng. Qua kiểm tra Camera ghi hình thì phát hiện Nguyễn Xuân D chính là người đã lấy số tiền trên, nên ông T đến Công an Phường 10, Quận 6 trình báo.

Qua truy xét, ngày 01/4/2022 Cơ quan điều tra Công an Quận 6 phát hiện Nguyễn Xuân D đang có mặt tại phường Hiệp Thành, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương nên bắt giữ. Qua đấu tranh, D khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng khai cũng tương tự.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 01/QĐ-ĐCSHS); khởi tố bị can đối với Nguyễn Xuân D về tội «Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản» theo quy

định tại khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Quyết định số: 03/QĐ-ĐCSHS).

Tại Cáo trạng số: 44/CT-VKS-Q6 ngày 16 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân D về tội «Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản» theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Xuân D khai: Trong ca trực của bị cáo (từ 07 giờ 30 phút ngày 17/01/2022 đến 07 giờ 30 phút ngày 18/01/2022), bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền của Khách sạn TY (địa chỉ: 229-231 đường số 26, Phường J, Quận F) tổng cộng là 41.397.000 đồng (lần đầu chiếm đoạt 5.500.000 đồng, lần hai chiếm đoạt 35.897.000 đồng) như nội dung bản cáo trạng nêu và bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại;

Đại diện Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn TY, ông Lưu T khai tương tự như nội dung bản cáo trạng và khai sau khi đối chiếu sổ quản lý trên hệ thống máy vi tính của Công ty đã xác định số tiền mà bị cáo Nguyễn Xuân D chiếm đoạt của Công ty trong ca trực của bị cáo (từ 07 giờ 30 phút ngày 17/01/2022 đến 07 giờ 30 phút ngày 18/01/2022) tổng cộng là 41.397.000 đồng. Tại phiên tòa, ông T yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường lại số tiền trên cho Công ty.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Xuân D như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Xuân D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội «Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản» theo điểm b khoản 1 Điều 175; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân D bồi thường cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn TY số tiền 41.397.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sony Xperia XA1 Ultra màu vàng, số Imei 1: 358121084222159, số Imei 2: 358121084222167.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun tay ngắn cổ tròn màu xanh dương (phía trước ngực áo có in chữ «WRESTLING» màu trắng; 01 quần Jean dài màu xanh đen; 01 đôi dép màu xanh dương; 02 sim điện thoại, số sim 1: 8401201133052973 và số sim 2: 8984048000327268912.

Đối với 01 USB hiệu Kingston 4Gb màu xanh dương (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Nguyễn Xuân D chiếm đoạt tiền của Công ty Trách nhiệm hữu hạn

Khách sạn TY ngày 18/01/2022) đã được niêm phong (BL148), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Xuân D nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Xuân D với lời khai của ông Lưu T tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera và Thực nghiệm điều tra ngày 04/4/2022 của Công an Quận 6 (kèm bản ảnh); Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; lời khai của ông Nguyễn Quốc K và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Xuân D đã phạm tội «Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Nguyễn Xuân D là nhân viên lễ tân của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn TY (địa chỉ 229-231 đường số 26, Phường J, Quận F), với nhiệm vụ là nhận khách đến thuê phòng, nhận tiền bàn giao từ ca trực trước, thu tiền khi khách trả phòng và quản lý tiền thu được trong ca trực, sau đó bàn giao toàn bộ tiền lại cho ca trực sau. Trong ca trực của bị cáo (từ 07 giờ 30 phút ngày 17/01/2022 đến 07 giờ 30 phút ngày 18/01/2022), do không có tiền tiêu xài và tiền mua số đề, bị cáo đã 02 lần mở ngăn tủ của quầy lễ tân do bị cáo đang quản lý (bên trong có 17.000.000 đồng là tiền ca trực trước bàn giao và tiền thu được trong ca trực của bị cáo) để chiếm đoạt tổng cộng 41.397.000 đồng, sau đó bỏ trốn lên Bình Dương sinh sống. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội «Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản» thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân

Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Xuân D là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi lợi dụng sự tin tưởng của người khác để chiếm đoạt tài sản mà bị cáo được giao quản lý là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Trong khoảng thời gian ngắn, bị cáo Nguyễn Xuân D đã liên tiếp 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn TY (mỗi lần chiếm đoạt đều trên 4.000.000 đồng), là phạm tội thuộc trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên», đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân D đã hoàn thành, việc bị phát hiện bắt giữ là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015, thì bị cáo Nguyễn Xuân D còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, ông Lưu T (người đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn TY) yêu cầu bị cáo Nguyễn Xuân D bồi thường cho Công ty số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt tổng cộng là 41.397.000 đồng. Xét yêu cầu của ông Lưu T là có cơ sở và bị cáo cũng đồng ý bồi thường, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 và các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn TY có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Nguyễn Xuân D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy

đủ việc trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo Nguyễn Xuân D còn phải trả Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn TY khoản lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[8] Việc xử lý vật chứng: Phương tiện mà bị cáo Nguyễn Xuân D dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sony Xperia XA1 Ultra màu vàng, số Imei 1: 358121084222159, số Imei 2: 358121084222167, Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Đối với 01 áo thun tay ngắn cổ tròn màu xanh dương (phía trước ngực áo có in chữ «WRESTLING» màu trắng; 01 quần Jean dài màu xanh đen; 01 đôi dép màu xanh dương thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân D, là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy cùng với 02 sim điện thoại số: 8401201133052973 và số: 8984048000327268912 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Sony Xperia XA1 Ultra) theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 45/PNK ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 34/QĐ-VKS-Q6 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12 tháng 7 năm 2022 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

Đối với 01 USB hiệu Kingston 4Gb màu xanh dương (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Nguyễn Xuân D chiếm đoạt tiền của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn TY ngày 18/01/2022) đã được niêm phong (BL148), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Bị cáo Nguyễn Xuân D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Xuân D** phạm tội: «Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản».

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân D** 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân D bồi thường cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn TY 41.397.000 (bốn mươi một triệu ba trăm chín mươi bảy ngàn) đồng.

Kể từ ngày Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn TY có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Nguyễn Xuân D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo Nguyễn Xuân D còn phải trả Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn TY khoản lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Sony Xperia XA1 Ultra màu vàng, số Imei 1: 358121084222159, số Imei 2: 358121084222167.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun tay ngắn cổ tròn màu xanh dương (phía trước ngực áo có in chữ «WRESTLING» màu trắng; 01 (một) quần Jean dài màu xanh đen; 01 (một) đôi dép màu xanh dương; 02 (hai) sim điện thoại (số sim 1: 8401201133052973 và số sim 2: 8984048000327268912).

(theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12 tháng 7 năm 2022 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Xuân D phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.069.850 (hai triệu không trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được hợp nhất theo Văn bản số: 32/VBHN-VPQH ngày 07/12/2020 của Văn phòng Quốc hội); thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Xuân D; bị hại là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn TY có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa

có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Thị Thùy Liên**